

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm đ khoản 01 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 117/2017/TLST-DSST ngày 22 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng B

Địa chỉ: 169, LĐ, phường HL, quận HM, thành phố HN.

Đại diện theo pháp luật: Ông DQT; Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà DTMH - Phó giám đốc phòng giao dịch ngân hàng B huyện HĐ (*theo giấy uỷ quyền số 132/GUQ-NHCS ngày 06 tháng 12 năm 2017*)

Bị đơn: Bà PTT, sinh năm 1973;

Trú tại: Xóm Đ, xã DL, huyện HĐ, thành phố HN.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị HTM, sinh năm 1991;

Trú tại: Xóm Đ, xã DL, huyện HĐ, thành phố HN.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà PTT phải trả cho phòng giao dịch ngân hàng B huyện HĐ, theo đơn đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 03/5/2012 tổng số tiền tính đến ngày 21/12/2017 là: **23.730.132 đồng**, (*Hai ba triệu bảy trăm ba mươi nghìn một trăm ba hai đồng*). Trong đó: Nợ gốc: 20.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 2.456.999 đồng; nợ lãi quá hạn: 1.273.133 đồng.

Kể từ ngày 22/12/2017, bà PTT còn phải chịu lãi suất theo đơn đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 03/5/2012 của số nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán hết số nợ gốc cho phòng giao dịch ngân hàng B huyện HĐ, thành phố HN.

Về án phí: Bà PTT được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Thành phố HN;
- VKSND huyện HĐ;
- THADS huyện HĐ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lê Na